



CÔNG TY CP HỮU TOÀN

Văn Phòng Chính Và Nhà Máy:

Hòa Lân - Thuận Giao - Thuận An - Bình Dương - Việt Nam

ĐT: (84-650)746 588- 746 589 FAX: (84-650)746 496- 746 963

Email: ht_hcm@hcm.vnn.vn Website: www.huutoan.com



ISO 9001

Mẫu CBTT-03

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

Năm 2008

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

STT	Nội dung	Số dư đầu kỳ	Số dư cuối kỳ
I	Tài sản ngắn hạn	162,942,433,023	170,835,119,665
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	4,932,247,444	6,096,906,971
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	40,095,800,000	5,005,000,000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	50,569,416,045	56,632,774,851
4	Hàng tồn kho	63,284,852,360	98,436,196,196
5	Tài sản ngắn hạn khác	4,060,117,174	4,664,241,647
II	Tài sản dài hạn	95,081,957,826	149,239,403,062
1	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
2	Tài sản cố định	67,923,597,426	81,075,166,195
	- Tài sản cố định hữu hình	28,418,607,933	30,930,589,794
	- Tài sản cố định thuê tài chính	-	-
	- Tài sản cố định vô hình	14,524,910,855	14,421,955,643
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	24,980,078,638	35,722,620,758
3	Bất động sản đầu tư	26,894,754,000	67,282,666,164
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	600,000,000
5	Tài sản dài hạn khác	263,606,400	281,570,703
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	258,024,390,849	320,074,522,727
IV	Nợ phải trả	153,857,849,250	150,253,620,135
1	Nợ ngắn hạn	135,423,709,504	137,863,613,667
2	Nợ dài hạn	18,434,139,746	12,390,006,468
V	Vốn chủ sở hữu	104,166,541,599	169,820,902,592
1	Vốn chủ sở hữu	104,166,541,599	166,925,202,130
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	87,000,000,000	150,000,000,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	-	-
	- Vốn khác của chủ sở hữu	-	-
	- Cổ phiếu quỹ	-	-
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
	- Các quỹ	-	7,904,804,097
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	17,166,541,599	9,020,398,033
	- Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	-	-
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	2,895,700,462
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	2,895,700,462
	- Nguồn kinh phí	-	-
	- Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	-	-
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	258,024,390,849	320,074,522,727

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

Chi Nhánh:

HÀ NỘI: D7-4, KCN Đà Tư, 386 Nguyễn Văn Linh, Long Biên, Hà Nội

ĐÀ NẴNG: Lô 57, Điện Biên Phủ, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

TP. HCM: 8A Lý Thường Kiệt, Phường 12, Quận 5, TP. HCM

Tel: (84-4) 8759600

Tel: (84-511) 3720911

Tel: (84-8) 8552873

Fax: (84-4) 8759602

Fax: (84-511) 3720922

Fax: (84-8) 8535762



CÔNG TY CP HỮU TOÀN

Văn Phòng Chính Và Nhà Máy:

Hòa Lân - Thuận Giao - Thuận An - Bình Dương - Việt Nam

ĐT: (84-650)746 588- 746 589 FAX: (84-650)746 496- 746 963

Email: ht_hcm@hcm.vnn.vn Website: www.huutoan.com



ISO 9001

STT	Chỉ tiêu	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	270,379,166,748	344,792,170,073
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	194,556,157	982,468,730
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	270,184,610,591	343,809,701,343
4	Giá vốn hàng bán	194,968,283,376	232,280,193,637
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	75,216,327,215	111,529,507,707
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1,271,706,066	2,783,024,499
7	Chi phí tài chính	5,388,522,674	10,930,774,347
8	Chi phí bán hàng	19,892,511,711	11,889,216,922
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11,776,972,049	19,708,192,432
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	39,430,026,847	71,784,348,504
11	Thu nhập khác	683,879,594	568,905,046
12	Chi phí khác	284,679,623	626,726,412
13	Lợi nhuận khác	399,199,971	(57,821,366)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	39,829,226,818	71,726,527,138
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	7,356,661,827	12,665,232,738
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	32,472,564,991	59,061,294,400
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3,732	4,080
18	Cổ tức trên cổ phiếu		

C. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN:

STT	Chỉ tiêu		Kỳ trước	Kỳ báo cáo
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	63.15	53.37
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		36.85	46.63
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	59.63	46.94
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		40.37	53.06
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.04	0.04
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1.68	2.13
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	12.59	18.45
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		12.02	17.18
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn VCSH		31.17	34.78

Kế toán trưởng

(đã ký)

PHAN VĂN CÁC

Bình Dương, ngày 31 tháng 03 năm 2009

Tổng giám đốc

(đã ký)

ĐẶNG VĂN THANH

Chi Nhánh:

HÀ NỘI: D7-4, KCN Đà Tư, 386 Nguyễn Văn Linh, Long Biên, Hà Nội

ĐÀ NẴNG: Lô 57, Điện Biên Phủ, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

TP. HCM: 8A Lý Thường Kiệt, Phường 12, Quận 5, TP. HCM

Tel: (84-4) 8759600

Tel: (84-511) 3720911

Tel: (84-8) 8552873

Fax: (84-4) 8759602

Fax: (84-511) 3720922

Fax: (84-8) 8535762